

Hội thảo "*Nâng Cao Hiệu Quả Giảng Dạy Ngoại Ngữ Không Chuyên*"

TỔ TIẾNG ANH

1. Reducing Extraneous tr.6-
Cognitive Load by Using 22
Integrated Format in
Reading Comprehension
for EFL/ESL

*Th.S. Huỳnh Công Minh
Hùng*

2. Speed Reading tr.23
-25

GV. Lê Thị Hồng Hương

3. Những Khó Khăn Trong tr.26
Việc Dạy Nghe Hiểu và -28
Biện Pháp Khắc Phục

GV. Lê Thị Kim Khánh

4. Teaching and Learning tr.29
English at University: -31
Problems and Solutions

GV. Hà Thanh Liêm

5. Giới Thiệu Phương Pháp tr.32
Dạy Đọc Của Tác Giả -36
Jeremy Harmer: Áp Dụng
Cho Việc Giảng Dạy Cho
Sinh Viên Không Chuyên
Ngữ Năm Thứ 2 – Đại Học
Sư Phạm Thành Phố Hồ
Chí Minh.

Th.S. Nguyễn Kỳ Nam

6. Đánh Giá-Kiểm Định Chất tr.37
Lượng Học Ngoại Ngữ: -47
Ứng Dụng Thuyết Đáp ứng
Câu Hỏi Vào Việc Xây
Dựng Ngân Hàng Đề Thi

Th.S. Vũ Hoa Ngân

7. How Useful Are tr.48
Comprehension Questions?-50

Th.S. Tống Khánh Ngọc

8. Peer Feedback through tr.51
Blogs in Second Language -58
Writing: Some Suggestions
for Vietnamese EFL
Teachers

GV. Nguyễn Thị Tuyết

Phuong

9. Những Giải Pháp Nhằm tr.59
Hạn Chế Tình Trạng Yếu -63
Kém Môn Tiếng Anh Của
Sinh Viên Các Khoa
Không Chuyên

Th.S. Hồ Thị Phương

- 1 The Importance of tr.64
0. Listening (Tầm Quan -70
Trọng của Môn Nghe)

Th.S. Lý Nhật Thiện

- 1 Finding Causes, Easing tr.71
1. Practice -74

GV. Đinh Ngọc Thủy

- 1 Common Errors in English tr.75
2. Usage -77

GV. Vũ Ngọc Thúy

- 1 The Roles of ESP Teacherstr.78
3. -83

Th.S. Bạch Linh Trang

- 1 Teaching Listening Using tr.84
4. International Express -94
Level B Series

GV. Nguyễn Hiền Đoàn

Trang

- 1 Some Proposals for tr.95
5. Teaching ESP to Math -110
Students.

Th.S. Lê Thị Kiều Vân

TỔ TIẾNG HOA - PHÁP

- 1 □□□□□□□□□□□□□□□□ tr.11
6. Phân Tích Những Sai Lệch 1-11
Của Học Sinh Việt Nam 4
Khi Học Lượng Từ Tiếng
Hán

Th.S. Đặng Thị Hồng

Hạnh

- 1 □□□□□□□□: □□□□□□ tr.11

7. “□”□□□□□□□□ (So Sánh 5-12
Câu Bị Động Hán - Việt: 1
Phân Tích Những Lỗi Sai
Thường Gặp Của Sinh
Viên Việt Nam Khi Sử
Dụng Câu Chữ “□”)

Th.S. Vũ Thu Hằng

- 1 □□□□□□□□□□ (Sự Khác tr.12
8. Nhau Giữa Từ Vựng Cơ 2-12
Bản và Từ Vựng Thông 6
Thường)

Th.S. Vũ Nguyễn Minh Thy

- 1 L’approche Actionelle et tr.12
9. Le Travail De Groupe 7-13
(Approche Actionelle và 1
Làm Việc Theo Nhóm)

TS. Trương Thị An Na